

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 34/2017/TLST- HNGĐ ngày 11/10/2017 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Thôn X, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh K.

- Bị đơn: Anh Mộc Cảnh N, sinh năm: 1970;

Địa chỉ: Thôn X, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh K.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/12/2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/12/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị P và anh Mộc Cảnh N;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị P và anh Mộc Cảnh N thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Hai bên thỏa thuận thống nhất sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị P trực tiếp nuôi con tên Mộc Thị Bích P, sinh ngày 24/4/2003; Anh Mộc Cảnh N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo qui định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- *Về tài sản chung và các khoản nợ*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;
- *Về án phí*:

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Án phí dân sự về Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (mỗi bên chịu 75.000 đồng)

Hai bên thỏa thuận, thống nhất để chị Nguyễn Thị P nhận nộp số tiền trên là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị P đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2010/0009058 ngày 11/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Kon Rẫy;
- Chi cục THADS huyện Kon Rẫy.
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- UBND thị trấn Đắk Rve;
- Lưu HSVA.

(đã ký)

Nguyễn Xong